

*
Số 65 - BC/ĐUK

BÁO CÁO

tổng kết công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên từ năm 2010 đến nay

Thực hiện Công văn số 430-CV/TU, ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổng kết công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên từ năm 2010 đến nay, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát tình hình

Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh được hợp nhất từ Đảng bộ Khối Cơ quan tỉnh và Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh theo Quyết định số 1555-QĐ/TU, ngày 12/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Hiện nay, Đảng bộ có 107 tổ chức cơ sở đảng, gồm: 54 đảng bộ cơ sở (gồm 469 chi bộ trực thuộc, 14 đảng bộ bộ phận), 53 chi bộ; trong đó có 42 tổ chức cơ sở đảng trong các loại hình doanh nghiệp (20 đảng bộ, 22 chi bộ) với 7.520 đảng viên.

2. Những thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, Đảng ủy khối thường xuyên nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, hội đồng quản trị, ban giám đốc, chủ doanh nghiệp nên việc chỉ đạo và triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như các nhiệm vụ chính trị cơ bản thuận lợi.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong khối phần lớn có trình độ lý luận chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, kỹ thuật cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; có bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, tính tiên phong, gương mẫu, ý thức trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, tích cực, chủ động trong thực thi chức trách, nhiệm vụ, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, quốc phòng của các địa phương và của tỉnh.

2.2. Khó khăn

Là Đảng bộ không có chính quyền đồng cấp; số lượng tổ chức cơ sở đảng lớn, đa dạng về loại hình, đảng viên ở một số tổ chức đảng hoạt động phân tán; đội ngũ cấp ủy viên, cán bộ làm công tác đảng tại cơ sở đều kiêm nhiệm, thường xuyên biến động, công việc chuyên môn nhiều, thời gian dành cho công tác xây dựng Đảng chưa tương xứng.

Một số tổ chức đảng trong doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh phân tán ở nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước do vậy việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng nhất là việc thực hiện các nguyên tắc sinh hoạt đảng, công tác quản lý đảng viên gặp nhiều khó khăn.

II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên

Trong những năm qua, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối luôn xác định việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên là nhiệm vụ then chốt, là yếu tố quyết định sự thành công trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Do vậy, các cấp ủy, tổ chức đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, trọng tâm là nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, XII của Đảng; trên cơ sở mục tiêu, chỉ tiêu, khâu đột phá, nhiệm vụ, giải pháp do Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ Khối đề ra, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối luôn xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm trong từng nhiệm kỳ, giai đoạn và từng năm để cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành chương trình, kế hoạch, nghị quyết chuyên đề để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thống nhất trong toàn Đảng bộ. Từ năm 2010 đến nay, Đảng ủy Khối đã xây dựng và ban hành 07 nghị quyết chuyên đề¹ về công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và các quy định, kế hoạch, hướng dẫn, kết luận khác để lãnh đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác xây dựng Đảng.

¹ Đảng ủy Khối Cơ quan tỉnh ban hành: Nghị quyết số 01-NQ/ĐUK ngày 29/8/2011 về “Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ ở các tổ chức đảng trực thuộc”; Nghị quyết 02-NQ/ĐUK ngày 10/7/2013 về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với các tổ chức chính trị - xã hội”; Nghị quyết số 03-NQ/ĐUK ngày 06/6/2016 về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức Khối Cơ quan tỉnh giai đoạn 2016-2020”;

Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh ban hành: Nghị quyết số 02-NQ/ĐU ngày 06/8/2012 về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên”; Nghị quyết số 10-NQ/ĐU ngày 11/01/2017 về “Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ”; Nghị quyết số 11-NQ/ĐU ngày 19/5/2017 về “Nâng cao chất lượng và phát huy thế mạnh nguồn nhân lực trong doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh CNH, HĐH”.

Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh ban hành Nghị quyết số 01-NQ/ĐUK ngày 26/5/2021 về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng trong xây dựng và thực hiện văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025”....

2. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng

2.1. Về xây dựng, kiện toàn, sắp xếp các loại hình tổ chức cơ sở đảng

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 30/01/2008 của Trung ương về "Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên", Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, bổ sung cấp ủy, ủy ban kiểm tra cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng theo quy định; rà soát, sắp xếp tổ chức đảng phù hợp với từng loại hình tổ chức cơ sở đảng; chú trọng xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức đảng, đoàn thanh niên trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

Trong 10 năm, Đảng ủy Khối đã tập trung sắp xếp, kiện toàn 117 tổ chức cơ sở đảng, trong đó: thành lập mới 31 tổ chức đảng; tiếp nhận 19 tổ chức đảng; chuyển giao 45 tổ chức đảng; sáp nhập 03 tổ chức đảng; giải thể 10 tổ chức đảng; nâng cấp 09 chi bộ cơ sở thành đảng bộ cơ sở; đồng thời chỉ đạo các đảng ủy cơ sở tiến hành rà soát, sắp xếp lại các chi bộ trực thuộc phù hợp chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Nhìn chung, việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng được thực hiện đảm bảo đúng quy trình, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, phát huy và nâng cao vai trò, vị trí và năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng trong Khối góp phần thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, đề án của Trung ương, của tỉnh về đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Xác định việc phát triển đảng viên và thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng của Đảng bộ, từ năm 2017 đến nay, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã ban hành 04 kế hoạch, 05 công văn, 04 quyết định, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Đảng ủy Khối với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác tăng cường xây dựng và nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Kịp thời kiện toàn, thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước; phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối, Thường trực Đoàn Khối trực tiếp tuyên truyền, thuyết phục chủ doanh nghiệp tạo điều kiện thành lập tổ chức đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội. Qua 4 năm triển khai thực hiện, Đảng ủy Khối đã thành lập được **13** tổ chức đảng, **11** tổ chức đoàn trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, tăng cường, củng cố tổ chức cơ sở đảng yếu kém, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ. Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo các đảng ủy, chi ủy

cơ sở xây dựng quy chế hoạt động, quy chế phối hợp giữa cấp ủy với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, lãnh đạo doanh nghiệp đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Nhiều cấp ủy đã thực hiện tốt việc tham gia ý kiến với ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan, đơn vị, ban giám đốc, chủ doanh nghiệp triển khai thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có đủ tiêu chuẩn, năng lực, đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cơ sở thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng; nội dung sinh hoạt có nhiều đổi mới, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, thực hiện đúng nguyên tắc về tổ chức và sinh hoạt đảng, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên.

Các cấp ủy đã tăng cường công tác quản lý và phân công nhiệm vụ cho đảng viên; thực hiện nghiêm túc việc giới thiệu đảng viên thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm đảm bảo tỷ lệ, nền nếp và thực chất hơn; thông qua việc đánh giá, xếp loại, các cấp ủy đã kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức đảng và đảng viên tiêu biểu xuất sắc trong năm và trong nhiệm kỳ.

2.2. Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng và quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở, chi bộ

Trên cơ sở các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, các cấp ủy, tổ chức đảng đã chủ động xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế phối hợp gắn với nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng; thực hiện nghiêm chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ tịch Hội đồng quản trị, tổng giám đốc công ty, doanh nghiệp; sắp xếp tổ chức bộ máy, kiện toàn, củng cố tổ chức đảng gắn với cơ cấu lại tổ chức bộ máy một cách đồng bộ và thống nhất nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Các cấp ủy đảng đã tập trung lãnh đạo cán bộ, đảng viên, người lao động thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; động viên cán bộ, đảng viên, người lao động nêu cao tinh thần, ý thức trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, tích cực học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, kỹ thuật, tay nghề, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, lao động, sản xuất; tham gia tích cực vào các hoạt động đoàn thể, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp vững mạnh, phát triển góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội của tỉnh, của địa phương nơi doanh nghiệp đóng chân.

Bám sát Điều lệ Đảng, các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy và chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của Đảng bộ, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi đã kịp thời xây dựng, bổ sung Quy chế làm việc, Chương trình công tác toàn khóa, Chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khôi. Đồng thời chỉ đạo cấp ủy cơ sở xây dựng, bổ sung, sửa đổi quy chế làm việc của cấp mình và của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện tới toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động trong đơn vị. Duy trì nền nếp chế độ hội họp, giao ban, những vấn đề lớn, quan trọng đều được dân chủ bàn bạc, thảo luận thống nhất trước khi tập thể quyết định. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, lãnh đạo, ban giám đốc doanh nghiệp. Nhìn chung, việc xây dựng, rà soát, bổ sung và thực hiện quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa cơ bản đã được các cấp ủy, tổ chức đảng duy trì và thực hiện có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ.

2.3. Về xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng làm tốt công tác quy hoạch, bổ sung quy hoạch cán bộ theo từng giai đoạn, quy trình công tác nhân sự đại hội đảng các cấp đảm bảo quy trình, tiêu chuẩn, số lượng quy định; xây dựng và thực hiện Đề án cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, thực hiện việc tinh giản biên chế, đảm bảo dân chủ, minh bạch, tạo sự đồng thuận, ổn định trong từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Nhiều cấp ủy cơ sở đã thực hiện tốt việc tham gia ý kiến với ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp triển khai thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ như: Quy hoạch, nhận xét, đánh giá xếp loại, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, biệt phái và thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quản lý; đồng thời đề xuất ý kiến đề cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức và cán bộ theo thẩm quyền, đảm bảo nguyên tắc, đúng quy trình, quy định, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Việc kiện toàn bổ sung cấp ủy, ủy viên UBKT đảng ủy ở những nơi có thay đổi về nhân sự theo phân cấp quản lý đảm bảo kịp thời, khách quan, dân chủ, công khai, đúng nguyên tắc, thẩm quyền, quy trình, quy định². Thực hiện chủ trương nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy là lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, đến nay hầu hết các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, 100% doanh nghiệp có vốn Nhà nước và gần 40% doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước đã thực hiện bố trí đồng chí bí thư cấp ủy là thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp đảm bảo sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng.

² Kiện toàn, bổ sung 271 cấp ủy viên; 106 ủy viên UBKT Đảng ủy cơ sở.

Công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, tập huấn nghiệp vụ và cập nhật kiến thức theo Quy định 164-QĐ/TW của Bộ Chính trị cho cấp ủy, cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp được quan tâm. Các cấp ủy cơ sở đã phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tạo điều kiện cử nhiều lượt cán bộ, đảng viên, người lao động đi đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, đại học, sau đại học về chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề tại các cơ sở đào tạo của Trung ương, của tỉnh, góp phần nâng cao trình độ mọi mặt cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Công tác thi đua khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên, việc trao tặng Huy hiệu Đảng đảm bảo thực chất, ý nghĩa, kịp thời động viên và phát huy tính chủ động, tích cực, tiên phong, gương mẫu của các tổ chức đảng và đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng được chú trọng; các cấp ủy thực hiện nghiêm túc, thường xuyên việc thẩm tra, xác minh, thẩm định, rà soát, kiểm tra hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ, kết luận về tiêu chuẩn chính trị phục vụ nhân sự đại hội Đảng, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, điều động, bố trí cán bộ; thẩm định tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác kết nạp đảng viên. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, đề nghị xét duyệt và xét duyệt cho cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền đi nước ngoài học tập, công tác, thăm thân.

2.4. Về sinh hoạt đảng bộ, cấp ủy, chi bộ

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư (khóa X) về "Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ", Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, qua đó giúp cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên quan tâm nghiên cứu, nhận thức sâu sắc, thực hiện nghiêm túc Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương, trách nhiệm của đảng viên trong thực hiện chế độ sinh hoạt đảng, tạo sự thống nhất và nâng cao nhận thức về vị trí nền tảng, vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức đảng ở cơ sở.

Ban Chấp hành Đảng bộ Khối đã ban hành 02 Nghị quyết chuyên đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tư tưởng trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; chỉ đạo duy trì nghiêm túc, nề nếp chế độ sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề theo đúng Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 02/3/2012 và 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương; ban hành hướng dẫn tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng; thực hiện nghiêm túc việc phân công các đồng chí Ủy viên Thường vụ, lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối định kỳ hằng tháng dự sinh hoạt tại các đơn vị được phân công phụ trách, theo dõi; chú trọng kiểm tra, giám sát tổ chức đảng về thực hiện quy định, hướng dẫn sinh hoạt cấp ủy, chi bộ.

Lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cơ sở thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng; nội dung sinh hoạt có nhiều đổi mới, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, thực hiện đúng nguyên tắc về tổ chức và sinh hoạt đảng, góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng; chất

lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ được nâng lên, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt đảng.

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy cơ sở tổ chức tốt việc học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định, việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các chuyên đề, chủ đề công tác hằng năm; chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đưa việc thực hiện các quy định về nêu gương vào nội dung sinh hoạt thường xuyên, sinh hoạt chuyên đề của các chi bộ; yêu cầu cán bộ, đảng viên, người lao động nghiêm túc xây dựng bản cam kết, bài thu hoạch sau hội nghị làm cơ sở để đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên; thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua chào mừng Đại hội Đảng các cấp, các ngày lễ lớn của Đảng, của dân tộc, của tỉnh; tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc tổ chức sinh hoạt chính trị dưới nghi thức chào cờ sáng thứ hai tuần đầu của tháng, đồng thời biểu dương, khen thưởng và ghi danh vào cuốn sổ “Nêu gương” các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, sản xuất, kinh doanh.

2.5. Về kiểm điểm tự phê bình và phê bình; đánh giá, xếp loại chất lượng; khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng

Hằng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo cấp ủy cơ sở và đảng viên tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hằng năm gắn với kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về “*Xây dựng, chỉnh đốn Đảng*”. Việc chuẩn bị và tổ chức kiểm điểm tự phê bình và phê bình đã bám sát vào nội dung yêu cầu của cấp ủy cấp trên; đánh giá đúng thực trạng, kết quả đạt được, tập trung làm rõ những yếu kém và liên hệ với những biểu hiện suy thoái đã được chỉ ra, trên cơ sở đó làm rõ nguyên nhân, giải pháp và lộ trình khắc phục. Phân công các đồng chí trong Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối dự, chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức kiểm điểm tại các tổ chức cơ sở đảng được phân công phụ trách. Trong quá trình chuẩn bị và tổ chức kiểm điểm hằng năm đã chỉ đạo các cấp ủy gợi ý kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân theo phân cấp quản lý có vấn đề phức tạp, dư luận bức xúc, có biểu hiện suy thoái cần được giải trình, làm rõ.

Cấp ủy các cấp đã nhận thức đầy đủ mục đích, yêu cầu và tầm quan trọng của việc đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên hằng năm; thực hiện việc đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên gắn với việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), việc thực hiện chuyên đề, chủ đề công tác hằng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Việc kiểm điểm tự phê bình, phê bình đối với tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên đảm bảo nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy trình và có tính chiến đấu cao; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp làm cơ sở để đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng

viên. Vì vậy, số lượng tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh và số lượng đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đánh giá trong 10 năm qua (từ năm 2010- 2020) luôn đảm bảo đúng tỷ lệ, thực chất hơn³. Thông qua đó, các cấp ủy đã kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức đảng và đảng viên tiêu biểu xuất sắc, góp phần vào việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối.

Xác định công tác kiểm tra, giám sát góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, vào việc phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Cấp ủy, UBKT các cấp trong Đảng bộ đã chủ động xây dựng và triển khai có hiệu quả chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm. Từ năm 2010 đến nay, đã tiến hành kiểm tra 1317 lượt tổ chức đảng, 1050 đảng viên; giám sát 883 lượt tổ chức đảng, 709 đảng viên; thi hành kỷ luật 185 đảng viên (*trong đó: khiển trách: 155, cảnh cáo: 20, khai trừ: 09, cách chức: 01*) đảm bảo nghiêm minh, chính xác, kịp thời, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo sau thi hành kỷ luật. Cùng với việc kiểm tra, giám sát định kỳ, chuyên đề theo chương trình, kế hoạch, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã chủ động tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng làm cơ sở để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hằng năm.

Hằng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối lãnh đạo, chỉ đạo công tác sơ, tổng kết nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Qua công tác sơ, tổng kết đã đánh giá toàn diện công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của cấp ủy, UBKT các cấp. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn những hành vi vi phạm ở một số tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; nhận thức và ý thức hành động của cán bộ, đảng viên, người lao động trong Khối về vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ có sự chuyển biến tích cực; vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, lãnh đạo doanh nghiệp ngày càng được chú trọng, phát huy hiệu quả.

3. Xây dựng đội ngũ đảng viên

3.1. Về tình hình đội ngũ đảng viên

Năm 2010, tổng số đảng viên của 02 Đảng bộ Khối là 5.466 đồng chí, trong đó: nữ: 2561 đồng chí; người dân tộc thiểu số: 28 đồng chí; tôn giáo: 30 đồng chí. Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: trung cấp: 690 đồng chí; cao đẳng: 394 đồng

³ Tổ chức cơ sở đảng đạt TSVM: năm 2010: 83,7%; năm 2011: 94,57%; năm 2012: 84,7%; năm 2013: 91,5%; năm 2014: 51,7%; năm 2015: 61%; năm 2016: 64%; năm 2017: 63%; năm 2018 (HTTNV): 45%; năm 2019 (HTTNV) 99%; năm 2020 (HTTNV): 92,2%.

Đảng viên HTXSNV: năm 2010: 19,5%; năm 2011: 19,37%; năm 2012: 19,09%; năm 2013: 18,2%; năm 2014: 18,5%; năm 2015: 18,6%; năm 2016: 16%; năm 2017: 15%; năm 2018: 15%; năm 2019: 17,1%; năm 2020: 18,5%.

chí; đại học: 3.101 đồng chí; thạc sỹ: 871 đồng chí; tiến sĩ: 14 đồng chí. Về trình độ lý luận chính trị: sơ cấp: 1.959 đồng chí; trung cấp: 964 đồng chí; cao cấp, cử nhân: 721 đồng chí.

Từ năm 2010 đến nay, số đảng viên trong Đảng bộ có nhiều biến động do có sự thay đổi về mô hình hoạt động. Tháng 7/2019, Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh được thành lập trên cơ sở hợp nhất Đảng bộ Khối Cơ quan tỉnh và Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh. Trước khi hợp nhất, 02 Đảng bộ có 7.309 đảng viên; đến khi hợp nhất, Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh có 6.668 đảng viên (do chuyển giao tổ chức đảng, đảng viên về các huyện, thành ủy trực thuộc tỉnh). Đến hết năm 2020, Đảng bộ Khối có 7.375 đảng viên, trong đó: nữ: 3.242 đồng chí; người dân tộc thiểu số: 33 đồng chí; tôn giáo: 39 đồng chí. Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: trung cấp 780 đồng chí; cao đẳng 442 đồng chí; đại học 3.759 đồng chí; thạc sỹ 1.234 đồng chí; tiến sĩ 56 đồng chí. Về trình độ lý luận chính trị: sơ cấp 4.133 đồng chí; trung cấp: 2.254 đồng chí; cao cấp, cử nhân: 897 đồng chí.

Nhìn chung, số lượng đảng viên của Đảng bộ Khối liên tục tăng đều qua các năm, chất lượng đảng viên ngày càng được nâng lên góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, sản xuất, kinh doanh của các đơn vị.

3.2. Về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng cho đội ngũ đảng viên

Cấp uỷ các cấp thường xuyên quan tâm, chăm lo bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiện toàn và phát huy vai trò của các Ban chỉ đạo, đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên dư luận xã hội, cộng tác viên 35 cấp Khối; quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền miệng, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức nhằm nâng cao chất lượng học tập, quán triệt, triển khai thực hiện. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc trên Internet và mạng xã hội được triển khai có hiệu quả. Công tác tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực hiện thường xuyên, kịp thời, đúng định hướng, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, tạo sự lan tỏa; góp phần định hướng cho cán bộ, đảng viên, người lao động cảnh giác trước những thông tin sai lệch, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; đấu tranh phản bác những khuynh hướng, biểu hiện lệch lạc về tư tưởng chính trị. Chỉ đạo xây dựng và hoạt động của Trang thông tin điện tử, fanpage của Đảng bộ Khối góp phần đáp ứng tốt hơn nhu cầu thông tin, tuyên truyền trong tình hình mới.

Các đợt sinh hoạt chính trị học tập, nghiên cứu chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, học tập các chuyên đề tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chủ đề công tác hằng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh được cấp uỷ các cấp quan tâm, đổi mới theo hướng tập trung nghiên cứu những nội dung cơ bản, những vấn đề mới, những vấn đề đặt ra từ thực tiễn; chú

trọng việc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, đề ra nhiệm vụ, giải pháp thực hiện cụ thể, thiết thực; phát huy tính chủ động của các cấp ủy đảng trong việc nghiên cứu và truyền đạt nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, người lao động. Sau học tập, đảng viên viết bài thu hoạch đăng ký, cam kết thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, những việc đảng viên không được làm và chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ. Qua đó, năng lực lãnh đạo của cấp ủy từng bước được nâng lên; vai trò, trách nhiệm của đồng chí Bí thư cấp ủy, của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, lãnh đạo doanh nghiệp ngày càng được phát huy; tư tưởng và bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động được giữ vững, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và sự nghiệp đổi mới của đất nước.

Xác định việc học tập nâng cao trình độ mọi mặt là nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thường xuyên chỉ đạo cấp ủy cơ sở nghiêm túc quán triệt Quy định 54-QĐ/TW về học tập lý luận chính trị và Nghị quyết 32-NQ/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ quản lý. Tổ chức tốt các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho cấp ủy, bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho đối tượng kết nạp đảng và đảng viên mới; phối hợp với Trường Chính trị tỉnh mở các lớp Trung cấp Lý luận chính trị - Hành chính⁴... đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, kịp thời, đạt chất lượng. Thông qua đào tạo, bồi dưỡng đã góp phần nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động trong toàn khối.

3.3. Về công tác phát triển đảng viên

Công tác phát triển đảng viên thường xuyên được quan tâm chỉ đạo, đảm bảo cả về số lượng, chất lượng, chú trọng việc phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên và người lao động trong các doanh nghiệp. Hằng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã chỉ đạo Ban Tổ chức tiến hành khảo sát, nắm tình hình nguồn kết nạp đảng viên, tham mưu giao chỉ tiêu kết nạp đảng viên cụ thể cho từng đơn vị. Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch đó, các tổ chức cơ sở đảng căn cứ vào tình hình, điều kiện cụ thể để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện quần chúng ưu tú, đặt ra chỉ tiêu kết nạp của đơn vị mình. Đồng thời, đôn đốc các cấp ủy, chi bộ, các tổ chức đoàn thể phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ công đoàn viên, đoàn viên ưu tú giới thiệu cho tổ chức đảng xem xét, hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ vào Đảng; đồng thời tiến hành thẩm tra xác minh lý lịch, báo cáo cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định kết nạp. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối luôn quan tâm đến công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên, từ năm 2010 đến nay đã mở **82** lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho đối tượng kết nạp đảng cho **6.202** quần chúng ưu tú, **71** lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho **4.508** đảng viên dự bị⁵.

⁴ Từ năm 2010 đến nay mở: 15 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho 1.280 lượt cấp ủy, 25 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng cho 2.125 lượt cấp ủy, 15 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát cho 1.200 lượt cấp ủy, 11 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ văn phòng cấp ủy cho 980 lượt cấp ủy và 11 lớp trung cấp chính trị-hành chính với 825 học viên.

⁵ Lớp BD kết nạp Đảng: năm 2010: 6 lớp, 421 học viên; năm 2011: 7 lớp, 460 học viên; năm 2012: 9 lớp, 652 học viên; năm 2013: 7 lớp, 520 học viên; năm 2014: 9 lớp, 661 học viên; năm 2015: 7 lớp, 586 học viên; năm

Phương châm phát triển đảng viên mới của Đảng bộ là: đảm bảo về số lượng, chú trọng nâng cao chất lượng theo đúng tiêu chuẩn, chặt chẽ về quy trình, thủ tục. Phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối phụ trách, theo dõi cơ sở, thường xuyên nắm tình hình, đôn đốc, hướng dẫn các đảng ủy, chi ủy cơ sở trong công tác bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên. Do tập trung làm tốt công tác phát triển đảng viên nên trong những năm qua các đảng ủy, chi ủy cơ sở trực thuộc luôn hoàn thành và hoàn thành vượt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội Đảng các cấp đề ra và chỉ tiêu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giao, chất lượng đảng viên từng bước được nâng lên; số đảng viên có trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cao tăng dần qua các năm; từ năm 2010 đến nay, toàn Đảng bộ đã kết nạp được **4.527** quần chúng ưu tú vào Đảng, công nhận đảng viên chính thức cho **4.218** đảng viên dự bị đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, quy định của Điều lệ Đảng⁶.

3.4. Về công tác quản lý đảng viên

Các cấp ủy đã tăng cường công tác quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên theo hướng ngày càng chặt chẽ, cụ thể, sát thực hơn. Việc giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú theo Quy định số 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị (nay là Quy định 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020) được thực hiện nghiêm túc; đa số đảng viên đã phát huy được tính tiên phong, gương mẫu, tích cực thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Việc rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng được thực hiện thận trọng, không để xảy ra khiếu nại, tố cáo. Việc đánh giá chất lượng, xếp loại cán bộ, lãnh đạo quản lý, tổ chức đảng, đảng viên, khen thưởng, kỷ luật đảng viên đảm bảo nghiêm túc, chặt chẽ, nền nếp, khách quan, thực chất hơn.

Công tác quản lý hồ sơ đảng viên được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo nguyên tắc, quy định của Đảng. Việc bổ sung, cập nhật dữ liệu đảng viên được triển khai thực hiện thường xuyên. Việc chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên được thực hiện cơ bản đúng quy trình, thời gian quy định. Thực hiện nghiêm quy trình rà soát, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân

1.1. Ưu điểm

Trong 10 năm qua, công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên được Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện với nhiều giải pháp đồng bộ, cụ thể nhằm

2016: 8 lớp, 644 học viên; năm 2017: 7 lớp, 566 học viên; năm 2018: 7 lớp, 516 học viên; năm 2019: 7 lớp, 497 học viên; năm 2020: 3 lớp, 254 học viên; năm 2021: 5 lớp, 425 học viên.

- Lớp bồi dưỡng LLCT cho đảng viên mới: năm 2010: 5 lớp, 401 học viên; năm 2011: 6 lớp, 406 học viên; năm 2012: 6 lớp, 394 học viên; năm 2013: 6 lớp, 447 học viên; năm 2014: 6 lớp, 431 học viên; năm 2015: 5 lớp, 366 học viên; năm 2016: 5 lớp, 351 học viên; năm 2017: 5 lớp, 372 học viên; năm 2018: 5 lớp, 372 học viên; năm 2019: 5 lớp, 376 học viên; năm 2020: 3 lớp, 234 học viên; năm 2021: 4 lớp, 358 học viên.

⁶ Số lượng kết nạp đảng viên: năm 2010: 414; năm 2011: 443; năm 2012: 440; năm 2013: 447; năm 2014: 415; năm 2015: 425/400; năm 2016: 432/400; năm 2017: 403/400; năm 2018: 432/400; năm 2019: 373/365; 9 tháng đầu năm 2021: 303/300.

nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên: công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên được quan tâm thường xuyên; công tác củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng được đảm bảo kịp thời; việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và xây dựng quy chế làm việc cấp ủy theo quy định của Ban Bí thư trong từng loại hình tổ chức đảng được triển khai đồng bộ, toàn diện; chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng gắn với đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, việc thực hiện Chỉ thị số 03, 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các chuyên đề, chủ đề công tác hằng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; làm tốt công tác phát triển đảng viên và quản lý đảng viên... Qua đó, các cấp ủy, tổ chức đảng đã có sự thống nhất trong nhận thức và hành động, tạo sự chuyển biến tích cực trên các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ; vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư cấp ủy, chi bộ ngày càng được khẳng định và phát huy, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên ngày càng được nâng lên, góp phần xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh, cơ quan, đơn vị vững mạnh, doanh nghiệp ổn định và phát triển.

1.2. Nguyên nhân ưu điểm

- Về khách quan:

Trung ương, Tỉnh ủy đã kịp thời ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quy định, hướng dẫn công tác xây dựng Đảng, trong đó quan tâm xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên sát thực, cụ thể và phù hợp với từng loại hình tổ chức cơ sở đảng. Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách đồng thời quan tâm, đồng hành với các doanh nghiệp trong tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện để doanh nghiệp phát triển.

Đảng bộ Khối luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy; sự phối hợp, giúp đỡ hiệu quả của các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và địa phương trong tỉnh.

- Về chủ quan:

Có sự đoàn kết, thống nhất trong từng cấp ủy, tổ chức đảng; sự đổi mới, quyết liệt, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, của thủ trưởng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; sự năng động, sáng tạo, nỗ lực cố gắng, phấn đấu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong toàn Đảng bộ Khối.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm

- Việc quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp ủy cấp trên về thực hiện công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên của một số ít cấp ủy cơ sở còn chậm, mang tính hình thức. Một số cấp ủy chưa phát huy được vai trò lãnh đạo, khả năng vận dụng, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, phương thức lãnh đạo của Đảng trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Một số đảng bộ, chi bộ cơ sở chưa kịp thời kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng khi có biến động. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Ban Bí thư trong từng loại hình tổ chức đảng của một số tổ chức cơ sở đảng còn lúng túng; chậm sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động cấp ủy sau đại hội hoặc khi có quy định mới; việc xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp công tác giữa cấp ủy đảng với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chưa thường xuyên.

- Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số ít tổ chức cơ sở đảng có mặt chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, tính chiến đấu trong sinh hoạt Đảng có nơi chưa được đề cao.

- Nội dung sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ ở một số ít tổ chức cơ sở đảng còn nghèo nàn, chủ yếu bàn nhiệm vụ chuyên môn; công tác định hướng nội dung sinh hoạt chi bộ, công tác kiểm tra, giám sát, rút kinh nghiệm về sinh hoạt chi bộ hằng tháng, nhất là sinh hoạt chuyên đề ở một số đảng ủy cơ sở có mặt còn hạn chế.

- Công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên ở một số tổ chức cơ sở đảng chưa được quan tâm đúng mức, số đảng viên kết nạp trong các doanh nghiệp, trong các trường đại học, cao đẳng có tổ chức đảng thuộc khối còn thấp, chưa tương xứng với nguồn lực hiện có; việc thành lập tổ chức đảng ngoài khu vực Nhà nước còn gặp nhiều khó khăn, bất cập.

- Một số ít cán bộ, đảng viên còn có tư tưởng ngại học tập, không thường xuyên tự rèn luyện, tu dưỡng nên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật.

- Hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở một số đơn vị, doanh nghiệp chưa được quan tâm.

2.2. Nguyên nhân

- Về khách quan

+ Sự suy thoái về kinh tế, chính trị của thế giới và khu vực, thời tiết, khí hậu dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường đã ảnh hưởng trực tiếp, tiêu cực đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Quy định, hướng dẫn của Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, của các loại hình tổ chức cơ sở đảng đến nay chưa thống nhất sửa đổi, ban hành.

+ Đảng bộ không có chính quyền đồng cấp; số lượng đảng viên, tổ chức đảng đông, đa dạng về loại hình; nhiều tổ chức đảng, đảng viên hoạt động phân tán trên địa bàn trong và ngoài tỉnh.

- Về chủ quan

+ Cấp ủy cơ sở còn tập trung nhiều cho lãnh đạo công tác chuyên môn nên thời gian giành cho công tác đảng chưa tương xứng.

+ Một số cấp ủy, chi bộ chưa nhận thức đúng, đầy đủ nhiệm vụ then chốt của công tác xây dựng Đảng, chưa quán triệt sâu sắc vị trí, vai trò và chức năng, nhiệm vụ của chi bộ, của tổ chức đảng.

3. Bài học kinh nghiệm

- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phải đảm bảo nguyên tắc, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, cụ thể hoá kịp thời, phù hợp với nhiệm vụ của Đảng uỷ Khối, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp uỷ đảng trong công tác tham mưu, chủ động, sáng tạo trong triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng và của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Coi trọng và thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động, nói, viết và làm theo chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong từng cấp uỷ, tổ chức đảng; việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên. Đề cao trách nhiệm và tính tiên phong, gương mẫu, vai trò nêu gương của từng cấp uỷ viên, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, lãnh đạo doanh nghiệp, phát huy dân chủ gắn liền với giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong từng cấp uỷ, tổ chức đảng.

- Thường xuyên coi trọng công tác bồi dưỡng, giáo dục rèn luyện, phát triển đảng viên đảm bảo đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất, năng lực hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ; quản lý chặt chẽ đảng viên.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, của cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp, tham gia giám sát của tổ chức đoàn thể và đảng viên để kịp thời, phát hiện và giải quyết những vấn đề bức xúc, phát sinh từ cơ sở.

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát giai đoạn từ nay đến năm 2030

Tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động; coi trọng đổi mới nội dung, hình thức và thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt Đảng; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, phát triển đảng viên; gắn nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng với hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần xây dựng Đảng bộ Khối ngày càng vững mạnh, phát triển.

1.2. Mục tiêu cụ thể từ nay đến năm 2025

- 100% tổ chức cơ sở đảng xây dựng Quy chế làm việc theo Quy định của Ban Bí thư trong từng loại hình tổ chức đảng.

- Phần đầu hằng năm có từ 90% trở lên các tổ chức cơ sở đảng trong Đảng bộ lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị.

- Phần đầu hằng năm vận động thành lập ít nhất 02 tổ chức cơ sở đảng, 02 tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

- Hằng năm kết nạp từ 300 đảng viên trở lên.
- Hằng năm có từ 90% tổ chức cơ sở đảng và 90% số đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Về xây dựng tổ chức cơ sở đảng

- Tiếp tục phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của theo quy định của Ban Bí thư. Trên cơ sở đó, xây dựng, bổ sung và thực hiện quy chế làm việc, quy chế phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, sản xuất, kinh doanh của đơn vị.

- Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; kịp thời củng cố, kiện toàn cấp ủy, tổ chức đảng. Tiếp tục rà soát, khảo sát, thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước khi đủ điều kiện. Thực hiện tốt chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, chủ doanh nghiệp.

- Thực hiện các giải pháp xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh gắn với quan tâm củng cố tổ chức cơ sở đảng yếu kém. Kịp thời sắp xếp, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đảng đồng bộ với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nhất là sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức của hệ thống chính trị.

- Nghiêm túc thực hiện chế độ sinh hoạt đảng; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 10-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 12-HD/TW của Ban Tổ chức Trung ương. Đẩy mạnh công tác đấu tranh tự phê bình, phê bình; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng, tạo không khí cởi mở trong thảo luận xây dựng nghị quyết của đảng bộ, chi bộ. Tăng cường sinh hoạt chuyên đề, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại và thi đua khen thưởng đối với tổ chức cơ sở đảng, đảng viên đảm bảo khách quan, thực chất; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức đảng; đẩy mạnh công tác dân vận và chú trọng đổi mới sự lãnh đạo cấp ủy đảng đối với các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức hoạt động, phát động các phong trào thi đua, góp phần xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, đoàn thể vững mạnh.

2.2. Về xây dựng đội ngũ đảng viên

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị, công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và người lao động. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh; nêu cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; chủ động xây dựng các giải pháp phù hợp nhằm đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", tự chuyển hóa" trong nội bộ góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên có bản lĩnh, có phẩm chất đạo đức, có năng lực.

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, nhất là bí thư cấp ủy. Thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy cơ sở; ban hành và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của cấp ủy.

- Xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên đảm bảo cả về số lượng và chất lượng, phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng để kết nạp vào Đảng những đoàn viên ưu tú, học sinh, sinh viên, người lao động trong các trường học, trong doanh nghiệp đặc biệt là doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên; nâng cao ý thức trách nhiệm, sự gương mẫu của đảng viên đối với thực hiện nhiệm vụ được giao và thực hiện nghĩa vụ của đảng viên nơi cư trú. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý tô chức cơ sở đảng, đảng viên vi phạm quy định, nguyên tắc, chế độ sinh hoạt Đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách, không hoàn thành nhiệm vụ đảng viên.

3. Kiến nghị, đề xuất

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh trân trọng đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy nghiên cứu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiến nghị, đề xuất với Trung ương:

3.1. Tăng chỉ tiêu đào tạo lý luận chính trị cao cấp cho các tỉnh, thành phố để đẩy nhanh việc chuẩn hóa chức danh theo quy hoạch và yêu cầu đề bạt, bổ nhiệm cán bộ; cần có tiêu chuẩn đặc thù về độ tuổi đối với chức danh chủ tịch, giám đốc hoặc quy hoạch chủ tịch hội đồng thành viên, giám đốc doanh nghiệp khi tham gia các lớp Cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung. Hằng năm tạo điều kiện thuận lợi để mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, quản lý nhà nước...

3.2. Tăng cường bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo đương nhiệm và nguồn cán bộ trong quy hoạch.

3.3. Nghiên cứu, ban hành hướng dẫn về việc đánh giá, kiểm điểm, xếp loại tập thể, cán bộ, tổ chức đảng, đảng viên trong loại hình doanh nghiệp.

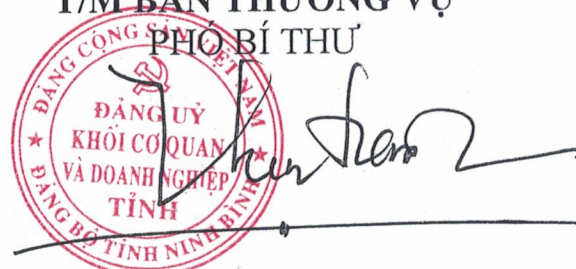
Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (để b/c),
- Các đ/c Ủy viên BTV Đảng ủy Khối,
- Ban Tổ chức Đảng ủy,
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Thịnh Đức Tiên